

Số: 15/QĐ-QLTT

Vĩnh Phúc, ngày 13 tháng 02 năm 2020

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc công khai ngân sách năm 2020

#### CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 3698/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Phúc trực thuộc Tổng Cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 3836/QĐ-BCT ngày 25/12/2019 của Bộ Công Thương về việc sắp xếp, sáp nhập các Đội Quản lý thị trường cấp huyện thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh, Tổng cục Quản lý thị trường.

Căn Cứ Quyết định số 4798/QĐ-TCQLTT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Tổng Cục trưởng Tổng Cục Quản lý thị trường về việc giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

## QUYẾT ĐỊNH:

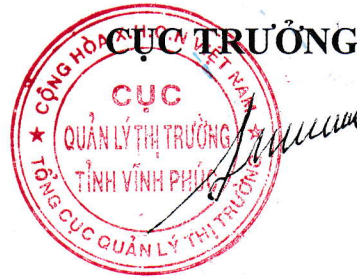
**Điều 1.** Công bố công khai dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020 của Cục quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Phúc (chi tiết tại phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp, Trưởng phòng Thanh tra – Pháp chế, Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thực hiện./

**Nơi nhận:**

- Tổng Cục QLTT (đề b/c);
- Lãnh đạo Cục;
- Như Điều 2 (thực hiện);
- Lưu: VT, TCHC.



**Hoàng Phương**



**PHỤ LỤC**

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020**

(Kèm theo Quyết định số: 15 /QĐ-CQLTT ngày 13 tháng 02 năm 2020  
của Cục Quản lý thị trường tỉnh Vĩnh Phúc)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
1	<b>Kinh phí thực hiện tự chủ:</b> Chi lương, các khoản trích theo lương, các khoản đóng góp của công chức, chi hoạt động thường xuyên của cơ quan...	6.729
2	<b>Kinh phí thực hiện không tự chủ:</b> Chi khác theo đặc thù ngành, lương lao động hợp đồng, mua sắm tài sản cố định, thuê trụ sở làm việc, xử phạt vi phạm hành chính, hỗ trợ chống buôn lậu gian lận thương mại hàng giả, cải tạo sửa chữa cơ sở vật chất...	4.794
<b>Tổng cộng</b>		<b>11.523</b>

(Bảng chữ: Mười một tỷ năm trăm hai mươi ba triệu đồng chẵn./.)